

Số: ~~4885~~ /CHHVN-TCCB

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2015

V/v Hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2015.

Kính gửi:

- Các tổ chức tham mưu giúp việc Cục trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Cục;
- Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam.

HỎA-TỐC →

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản và thu nhập và Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập, Công văn số 15145/BGTVT-TCCB ngày 13/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải, Quyết định số 34/QĐ-CHHVN ngày 16/01/2014 quy định về kê khai tài sản, thu nhập của Cục Hàng hải Việt Nam theo Luật Phòng, chống tham nhũng, Cục Hàng hải Việt Nam yêu cầu các tổ chức tham mưu giúp việc Cục trưởng, Các đơn vị trực thuộc Cục, Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam:

1. Thực hiện Kê khai tài sản thu nhập Năm 2015 theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản và thu nhập và Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, trong đó:

a) Về đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập:

Căn cứ Điều 7 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, Điều 1 Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ và Quyết định số 34/QĐ-CHHVN ngày 16/01/2014 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam các đơn vị phải quy định cụ thể đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc diện đơn vị quản lý, trình người đứng đầu cơ quan đơn vị phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập.

Công chức, viên chức, nhân viên thuộc đối tượng Cục Hàng hải Việt Nam quản lý theo danh sách được phê duyệt tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 1277/QĐ-CHHVN ngày 24/11/2015 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2015 và nộp Bản kê khai về Cục Hàng hải Việt Nam (qua Phòng Tổ chức cán bộ).

b) Về trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện kê khai tài sản, thu nhập:

Thực hiện theo Điều 5, Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, trong đó:

- Đơn vị phụ trách công tác tổ chức cán bộ phát mẫu Bản kê khai tài sản thu nhập (theo phụ lục II, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ) cho người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập; hướng dẫn kê khai (theo Phụ lục số III, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ) và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập;

- Trong thời hạn **10 ngày** làm việc, kể từ ngày nhận được mẫu Bản kê khai, người có nghĩa vụ kê khai phải hoàn thành việc kê khai, nộp 01 bản về bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ và lưu cá nhân 01 bản;

Trường hợp tại thời điểm kê khai, người có nghĩa vụ kê khai không thể tiến hành kê khai đúng thời hạn vì lý do khách quan thì việc kê khai có thể được thực hiện trước hoặc sau thời điểm của cơ quan, tổ chức, đơn vị (với thời gian gần nhất).

Bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ tiếp nhận, kiểm tra, sao lục, gửi, lưu, quản lý Bản kê khai tài sản theo quy định tại mục 3, Điều 5 của Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ;

Việc kê khai tài sản, thu nhập phải hoàn thành chậm nhất là ngày **31/12/2015**; việc giao nộp Bản kê khai phải hoàn thành chậm nhất là ngày **5/01/2016**.

2. Việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập tại cơ quan, đơn vị

Thực hiện quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 và Điều 16 của Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 và Điều 10 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ. Thời gian hoàn thành việc công khai trước ngày **17/02/2016**, trong đó:

a) Các cơ quan, đơn vị phải xây dựng, trình người đứng đầu cơ quan, đơn vị phê duyệt kế hoạch công khai Bản kê khai trong cơ quan, đơn vị mình.

b) Lựa chọn hình thức công khai cho phù hợp với tình hình hoạt động của cơ quan đơn vị, cụ thể:

- Nếu công khai Bản kê khai tại cuộc họp, phải bảo đảm các yêu cầu sau:

+ Cuộc họp công khai bản kê khai phải đảm bảo đủ thời lượng, số lượng người dự cuộc họp tối thiểu 70% số người thuộc phạm vi phải triệu tập.

+ Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức cuộc họp, phân công một người đọc các Bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Phải nghi biên bản cuộc họp với sự tham gia của đại diện Ban chấp hành công đoàn cơ

quan, đơn vị; biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung Bản kê khai (nếu có);

+ Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra việc thực hiện công khai tại cuộc họp; trường hợp phát hiện cơ quan, đơn vị được giao tổ chức cuộc họp không đáp ứng yêu cầu thì yêu cầu họp lại và kiểm điểm trách nhiệm người được giao tổ chức cuộc họp.

- Nếu công khai bằng hình thức niêm yết:

Phải xác định thời gian niêm yết ở từng vị trí, phương án bảo vệ, tổ chức thu nhận thông tin phản hồi, thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc niêm yết, cụ thể:

+ Niêm yết Bản kê khai được áp dụng trong điều kiện cơ quan, đơn vị có địa điểm niêm yết bảo đảm an toàn, không làm mất, rách, nát và đủ điều kiện để mọi người trong cơ quan, đơn vị có thể xem các Bản kê khai; thời gian niêm yết tối thiểu là 30 ngày kể từ ngày niêm yết;

+ Địa điểm niêm yết:

Cơ quan, đơn vị có quy mô, trụ sở làm việc tập trung thì niêm yết tại trụ sở làm việc;

Cơ quan, đơn vị có quy mô lớn, có nhiều đơn vị trực thuộc thì niêm yết tại nơi làm việc của từng đơn vị trực thuộc;

Tại mỗi địa điểm niêm yết phải có bản danh sách những Người có nghĩa vụ kê khai và Bản kê khai tương ứng.

+ Việc niêm yết Bản kê khai phải lập thành biên bản để ghi nhận địa điểm niêm yết, thời điểm bắt đầu, thời điểm kết thúc niêm yết và các phản ánh liên quan đến nội dung Bản kê khai (nếu có); việc lập biên bản phải có sự tham gia của đại diện Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị.

3. Việc khai thác Bản kê khai tài sản, thu nhập: thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

4. Việc xác minh tài sản, thu nhập: thực hiện theo Điều 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25 và Điều 26 Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

5. Việc xử lý vi phạm trong minh bạch, tài sản thu nhập: Thực hiện theo quy định tại Điều 30, 31, 32 và Điều 33 của Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

6. Chế độ thông tin báo cáo về minh bạch tài sản, thu nhập: Thực hiện theo Điều 27, 28 và Điều 29 của Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ, trong đó:



- Tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2015 thuộc phạm vi quản lý (văn bản gồm phần lời và số liệu) theo Phụ lục IV, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ và gửi về Cục Hàng hải Việt Nam (qua Phòng Tổ chức cán bộ) chậm nhất đến ngày **23/02/2016**.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2015 có thể lấy mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập và hướng dẫn kê khai tại địa chỉ Website của Cục Hàng hải Việt Nam: <http://www.vinamarine.gov.vn> - **Mục Văn bản mới ban hành**. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị thông tin kịp thời về Phòng Tổ chức cán bộ (Điện thoại: 04.37683190 hoặc 0948743333) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Cục trưởng;
- Website Cục HHVN;
- Lưu: VT; TCCB (3 bản).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Sang

CỤC